

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
và chi phí do GPMB để xây dựng cơ sở hạ tầng khu Tây Nam
thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 7)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực văn bản hợp nhất Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 05/VBHN-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực văn bản hợp nhất Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/05/2019; Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định, về việc quy định một số mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng đối với các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Thông báo số 27/TB-STC ngày 31/3/2023 của Sở Tài chính về Thông báo giá gạo quý II năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 6216/QĐ-UBND ngày 01/9/2020 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 9105/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí GPMB để xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 4436/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí GPMB để xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 9080/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí GPMB để xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 3);

Căn cứ Quyết định số 3780/2021/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt quỹ đất bố trí tái định cư và xác định hệ số điều chỉnh giá đất ở cụ thể để phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, giá đất ở thị trường để thu tiền sử dụng đất tái định cư dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 7482/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Hữu Thích (chết), con Nguyễn Hữu Tình đại diện kê khai ở khu phố Trung Tín 1, thị trấn Tuy Phước để xây dựng Công trình: Cơ sở hạ tầng Khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, tại thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 3);

Căn cứ Quyết định số 7483/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Hữu Thích (chết), con Nguyễn Hữu Tình đại diện kê khai ở khu phố Trung Tín 1, thị trấn Tuy Phước để xây dựng Công

trình: Cơ sở hạ tầng Khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, tại thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 3);

Căn cứ Văn bản số 2138/UBND-GPMB ngày 28/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc cho chủ trương hỗ trợ tiền thuê nhà ở đối với ông Trần Minh Châu do GPMB dự án xây dựng CSHT Khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước;

Xét Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí do GPMB để xây dựng cơ sở hạ tầng khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 7), do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện lập ngày 30/5/2023 kèm theo Tờ trình số 422A/TTr-BQL ngày 30/5/2023 và theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 117/TTr-TNMT ngày 29/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí do GPMB để xây dựng cơ sở hạ tầng khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước (Đợt 7), như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ:

- | | |
|--|------------------|
| a. Các khoản hỗ trợ: | 54.924.000 đồng. |
| b. Chi phí GPMB (2%): | 1.098.000 đồng. |
| c. Chi phí thẩm định (0,2%): | 110.000 đồng. |
| Trong đó, Chi phí thẩm định Phương án: | 77.000 đồng. |

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB: (a+b+c) là: **56.132.000 đồng (Năm mươi sáu triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng).**

* Nguồn chi trả: Ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Về bố trí đất tái định cư:

- a. Địa điểm bố trí đất tái định cư đối với hộ ông Hồ Văn Tư:

Tại đường ĐS 1, thuộc điểm dân cư DC 1, khu dân cư đường vành đai Tây Nam, thị trấn Tuy Phước.

- b. Giá đất ở tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư:

- Giá đất ở và hệ số giá đất ở thu tiền sử dụng đất tại Khu TĐC thực hiện theo Quyết định số 3780/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND huyện Tuy Phước;

- Tiền sử dụng đất tái định cư, hộ thực hiện theo quy định.

Điều 2. Giao Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện chủ trì, phối hợp với Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, tổ chức chi trả giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các chủ sử dụng bị thiệt hại và quyết toán tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện, Trưởng phòng: Tài nguyên và

Môi trường, Tài chính - Kế hoạch huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPĐT – công khai;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam